

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
TRƯỜNG MNLONG THANH MỸ



**DANH SÁCH HỌC SINH
NĂM HỌC 2023 - 2024**

LỚP: Nhả trẻ 1

GVCN: Nguyễn Thị Thúy Anh

SĐT

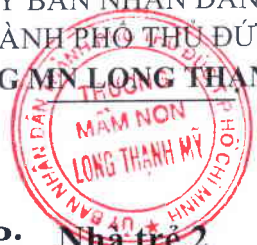
0767194797

Phùng Thị Hương

Mai Thị Kim Yến

STT	Mã HS	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	K7.003	Nguyễn Đặng Khánh An	Nữ	28/10/2021	
2	K7.069	Đỗ Phương Tuệ An	Nữ	27/02/2022	
3	K7.134	Ma Đình Thái An	Nam	01/12/2021	
4	K7.068	Đỗ Hoài Anh	Nữ	18/10/2021	
5	K7.147	Nguyễn Âu Huyền Anh	Nữ	29/11/2021	
6	K7.062	Lưu Xuân Bách	Nam	04/02/2022	
7	K7.161	Đinh Nguyệt Cát	Nữ	10/09/2021	
8	K7.133	Nguyễn Hồng Minh Châu	Nữ	08/01/2022	
9	K7.040	Nguyễn Hoàng Khánh Đan	Nữ	25/02/2022	
10	K7.060	Trần Hồng Đăng	Nam	14/07/2021	
11	K7.118	Đỗ Quang Hiếu	Nam	03/08/2021	
12	K7.067	Võ Hà Minh Khang	Nam	18/11/2021	
13	K7.095	Nguyễn Cao Hồng Khanh	Nữ	15/07/2021	
14	K7.152	Trần Vân Khánh	Nữ	25/02/2022	
15	K7.061	Phạm Lê Thiên Khôi	Nam	22/02/2022	
16	K7.107	Đặng Hùng Khôi	Nam	30/01/2022	
17	K7.001	Nguyễn Đức Trung Kiên	Nam	02/11/2021	
18	K7.007	Nguyễn Đức Minh	Nam	03/09/2021	
19	K7.073	Võ Hải Nam	Nam	10/12/2021	
20	K7.036	Võ Phúc Nguyên	Nam	29/09/2021	
21	K7.098	Nguyễn Bá Bình Nguyên	Nam	25/11/2021	
22	K7.164	Lê Thảo Nhi	Nữ	21/10/2021	
23	K7.029	Đàm Trần Tuấn Phát	Nam	14/09/2021	
24	K7.049	Nguyễn Hoàng Gia Phú	Nam	11/01/2022	
25	K7.002	Lê Đức Quang	Nam	20/08/2021	
26	K7.158	Nguyễn Hoàng Thủy Tiên	Nữ	17/07/2021	
27	K7.052	Nguyễn Bảo Toàn	Nam	07/11/2021	
28	K7.054	Quản Hồng Gia Tuệ	Nữ	04/12/2021	
29	K7.169	Nguyễn Sương Vi	Nữ	28/01/2022	
30	K7.171	Huỳnh Ngọc Yến Vy	Nữ	31/12/2021	

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
TRƯỜNG MẦM NON LONG THÀNH MỸ



**DANH SÁCH HỌC SINH
NĂM HỌC 2023 - 2024**

LỚP: Nhà trẻ 2

GVCN: Nguyễn Thị Hồng Loan **SĐT** 0937804391

Trần Thị Thanh Xuân

Nguyễn Thị Hồng Minh

STT	Mã HS	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	K7.005	Vũ Việt An	Nam	02/02/2021	
2	K7.035	Trần Tường An	Nam	07/06/2021	
3	K6.275	Nguyễn Trần Thiên Ân	Nam	13/03/2021	
4	K7.030	Hồ Ngọc Châu Anh	Nữ	16/04/2021	
5	K7.096	Nguyễn Huỳnh Anh	Nam	17/03/2021	
6	K7.097	Trần Tú Anh	Nam	05/04/2021	
7	K7.136	Trương Hoàng Anh	Nam	13/12/2021	
8	K7.157	Nguyễn Minh Anh	Nam	05/03/2021	
9	K7.027	Phạm Ngọc Minh Châu	Nữ	07/04/2021	
10	K6.004	Lê Ngọc Bảo Châu	Nữ	12/02/2021	
11	K7.044	Nguyễn Khắc Minh Đức	Nam	12/04/2021	
12	K7.048	Ngô Nguyễn Gia Hân	Nữ	02/05/2021	
13	K6.281	Hồ Nguyễn Minh Hiền	Nữ	12/08/2021	
14	K6.282	Nguyễn An Hy	Nữ	15/01/2021	
15	K7.031	Phan Hoàng Vĩnh Hy	Nam	20/02/2021	
16	K7.123	Trần Nguyễn Gia Khang	Nam	05/02/2021	
17	K7.148	Nguyễn Hoàng Tuấn Khang	Nam	15/02/2021	
18	K7.032	Nguyễn Hồ Anh Khanh	Nam	14/04/2021	
19	K7.043	Nguyễn Đăng Khôi	Nam	24/05/2021	
20	K6.292	Đặng Ngọc Tú Linh	Nữ	02/03/2021	
21	K6.011	Phạm Thanh Mai	Nữ	17/01/2021	
22	K7.008	Phạm Ngọc Hà Mi	Nữ	17/03/2021	
23	K7.063	Hồ Đắc Quang Minh	Nam	04/05/2021	
24	K7.064	Hồ Đắc Hoàng Minh	Nam	04/05/2021	
25	K7.070	Đoàn Hoàng Minh	Nam	30/06/2021	
26	K6.013	Huỳnh Vũ Kim Ngân	Nữ	02/04/2021	
27	K7.038	Nguyễn Khả Ngân	Nữ	20/05/2021	
28	K6.288	Trần Hoàng Bảo Ngọc	Nữ	03/03/2021	
29	K7.071	Nguyễn Thiện Nhân	Nam	25/05/2021	
30	K7.173	Phan Minh Nhật	Nam	03/04/2021	
31	K7.115	Nguyễn Minh Phú	Nam	22/05/2021	
32	K7.004	Nguyễn Trần Minh Sang	Nam	21/03/2021	
33	K6.286	Nguyễn Anh Thư	Nữ	10/03/2021	
34	K6.305	Nguyễn Hoa Tranh	Nữ	13/01/2021	
35	K6.025	Nguyễn Thiên Ý	Nữ	28/01/2021	

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
TRƯỜNG MỸ LONG THANH MỸ



**DANH SÁCH HỌC SINH
NĂM HỌC 2023 - 2024**

LỚP: Mầm 1

GVCN: Nguyễn Thị Tuyết Mai

SĐT 0908233478

Phạm Quỳnh Anh

SĐT 0338314854

STT	Mã HS	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	K7.013	Lê Bảo Anh	Nữ	03/03/2020	
2	K7.065	Nguyễn Trần Linh Đan	Nữ	13/04/2020	
3	K6.005	Nguyễn Ngọc Gia Hân	Nữ	08/08/2020	
4	K6.293	Nguyễn Thiên Hòa	Nam	02/06/2020	
5	K7.127	Lê Gia Huy	Nam	22/09/2020	
6	K5.085	Nguyễn Đăng Khoa	Nam	25/11/2020	
7	K6.035	Nguyễn Hà Trúc Khuê	Nữ	11/06/2020	
8	K7.163	Salwathura Acharige Leo	Nam	10/11/2020	
9	K7.010	Trần Cát Linh	Nữ	14/01/2020	
10	K6.009	Nguyễn Phương Linh	Nữ	28/08/2020	
11	K7.012	Nguyễn Phúc Bảo Luân	Nam	29/08/2020	
12	K5.092	Ngô Trương Quỳnh Mai	Nữ	02/03/2020	
13	K7.100	Phạm Đức Minh	Nam	24/06/2020	
14	K7.159	Bùi Kim Ngân	Nữ	31/05/2020	
15	K7.055	Nguyễn Trương Huệ Nghiê	Nữ	14/05/2020	
16	K6.016	Châu Ngọc An Nhiên	Nữ	24/12/2020	
17	K7.165	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	Nữ	31/12/2020	
18	K6.259	Nguyễn Lê Trần Phong	Nam	21/10/2020	
19	K7.151	Hồ Anh Quân	Nam	11/03/2020	
20	K5.114	Đặng Lê Duy Quý	Nam	26/04/2020	
21	K6.278	Nguyễn Bảo Thiên	Nam	04/02/2020	

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
TRƯỜNG MN LONG THÀNH MỸ



**DANH SÁCH HỌC SINH
NĂM HỌC 2023 - 2024**

LỚP: Mầm 2

GVCN: Phan Thị Huyền

SĐT 0975329108

Võ Thị Thịnh

SĐT 0389958943

STT	Mã HS	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	K6.026	Nguyễn Thiên An	Nữ	01/03/2020	
2	K6.002	Đỗ Lê Thùy Anh	Nữ	05/10/2020	
3	K7.135	Lưu Minh Anh	Nam	29/10/2020	
4	K7.162	Trần Lê Minh Quân	Nam	31/10/2020	
5	K6.294	Doãn Tùng Dương	Nam	12/04/2020	
6	K7.075	Lê Trần Kỳ Duyên	Nữ	16/02/2020	
7	K6.007	Âu Bảo Kha	Nam	11/09/2020	
8	K5.032	Trần Lê Gia Khánh	Nữ	22/05/2020	
9	K7.082	Nguyễn Khánh Quỳnh Lam	Nữ	14/01/2020	
10	K6.036	Tạ Duy Phúc Lâm	Nam	27/06/2020	
11	K7.011	Đường Ý Linh	Nữ	14/12/2020	
12	K6.010	Mai Nguyễn Bảo Long	Nam	23/08/2020	
13	K5.028	Nguyễn Thùy Ngân	Nữ	03/03/2020	
14	K5.088	Vũ Lê Bảo Ngọc	Nữ	15/02/2020	
15	K7.168	Nguyễn Xuân Phi	Nam	24/12/2020	
16	K7.081	Nguyễn Phạm Thiên Phú	Nam	31/08/2020	
17	K7.009	Vũ Hoàng Minh Quân	Nam	15/10/2020	
18	K5.050	Trần Thế Quang	Nam	08/02/2020	
19	K6.021	Trần Ngọc Đăng Quang	Nam	08/10/2020	
20	K6.306	Nguyễn Minh Quang	Nam	18/09/2020	
21	K7.066	Bùi Trúc Tiên	Nữ	10/05/2020	
22	K7.154	Nguyễn Phú Trọng	Nam	27/12/2020	

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
TRƯỜNG MN LONG THÀNH MỸ



**DANH SÁCH HỌC SINH
NĂM HỌC 2023 - 2024**

LỚP: Mầm 3

GVCN: Vũ Thị Cẩm Hương
Trần Thị Thu Hằng

SĐT 0938415296

SĐT 0764325403

STT	Mã HS	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	K7.041	Lý Gia Anh	Nữ	26/03/2020	
2	K6.032	Nguyễn Ngọc Khánh Đan	Nữ	05/06/2020	
3	K5.257	Hồ Minh Hiếu	Nam	01/03/2020	
4	K7.077	Lê Nguyễn Trọng Hiếu	Nam	18/07/2020	
5	K7.137	Nguyễn Nam Hưng	Nam	03/06/2021	
6	K7.078	Trần Hoàng Huy Khang	Nam	19/06/2020	
7	K5.234	Thi Lý Minh Khôi	Nam	27/05/2020	
8	K7.080	Trần Tú Linh	Nữ	09/04/2020	
9	K6.037	Trần Ngọc Trúc Linh	Nữ	15/06/2020	
10	K7.076	Nguyễn Hoàng Luân	Nam	26/03/2020	
11	K7.101	Châu Thiện Minh	Nam	26/05/2020	
12	K7.103	Nguyễn Ngọc Huyền My	Nữ	29/08/2020	
13	K7.114	Nguyễn Phương Nghi	Nữ	17/01/2020	
14	K6.019	Khuất Minh Gia Phúc	Nam	26/08/2020	
15	K6.044	Trần Vy Nhã Quyên	Nữ	03/07/2020	
16	K7.059	Lê Sam	Nam	31/10/2020	
17	K6.022	Võ Trần Ngọc Tiên	Nữ	24/07/2020	
18	K7.058	Lê Tim	Nam	31/10/2020	
19	K6.046	Trần Cao Trí	Nam	01/06/2020	
20	K5.066	Nguyễn Hà Thanh Tú	Nữ	28/02/2020	
21	K7.014	Nguyễn Bảo Thiên Vy	Nữ	22/12/2020	

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
TRƯỜNG MN LỒNG THANH MỸ



**DANH SÁCH HỌC SINH
NĂM HỌC 2023 - 2024**

LỚP: Mầm 4

GVCN: Nguyễn Thị Ánh Liễu

SĐT 0797566852

Trần Thị Thanh Thúy

SĐT 0902960480

STT	Mã HS	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	K7.051	Nguyễn Ngọc Bảo An	Nữ	04/03/2020	
2	K5.252	Bùi Nguyễn Thiên Anh	Nữ	01/06/2020	
3	K7.079	Đào Hoàng Bách	Nam	04/06/2020	
4	K6.003	Nguyễn Võ Đắc Chánh	Nam	08/08/2020	
5	K7.074	Nguyễn Linh Đan	Nữ	17/04/2020	
6	K7.153	Lý Giang Thiên Duy	Nam	28/12/2020	
7	K7.172	Trần Nhã Hân	Nữ	08/06/2020	
8	K6.261	Phạm Hữu Gia Khánh	Nam	05/01/2020	
9	K6.268	Trần Nguyễn Minh Khôi	Nam	11/08/2020	
10	K5.023	Doãn Hoàng Linh	Nữ	18/03/2020	
11	K7.117	Huỳnh Thiên Long	Nam	19/08/2020	
12	K6.252	Phạm Nhật Minh	Nam	25/02/2020	
13	K7.006	Nguyễn Võ Tâm Nguyên	Nam	09/07/2020	
14	K6.040	Vũ Hoàng Phúc	Nam	11/05/2020	
15	K6.309	Dương Hoàng Quân	Nam	08/06/2020	
16	K5.096	Nguyễn Chí Thiện	Nam	10/01/2020	
17	K7.132	Nguyễn Quốc Thịnh	Nam	08/05/2020	
18	K7.150	Nguyễn Giang Thùy Trang	Nữ	07/02/2020	
19	K6.023	Nguyễn Xuân Trí	Nam	05/10/2020	
20	K6.047	Nguyễn Minh Trung	Nam	22/06/2020	
21	K7.125	Nguyễn Triệu Như Ý	Nữ	01/12/2020	

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
TRƯỜNG MỸ LONG THANH MỸ



**DANH SÁCH HỌC SINH
NĂM HỌC 2023 - 2024**

LỚP: Chồi 1

GVCN: Trần Thị Thúy Huyền

SĐT 0777118992

Phan Thị Minh Thi

SĐT 0353595120

STT	Mã HS	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	K4.171	Trịnh Khánh An	Nữ	10/05/2019	
2	K5.115	Hoàng Khánh An	Nữ	27/12/2019	
3	K6.109	Nguyễn Hồng Ân	Nữ	01/01/2019	
4	K6.111	Nguyễn Ngọc Vy Anh	Nữ	24/10/2019	
5	K5.122	Nguyễn Quốc Bảo	Nam	27/03/2019	
6	K7.116	Huỳnh Thiên Bảo	Nam	26/03/2019	
7	K6.074	Võ Phương Chi	Nữ	01/07/2019	
8	K6.113	Bùi Hải Đăng	Nam	29/08/2019	
9	K6.050	Lương Bảo Duy	Nam	03/01/2019	
10	K5.080	Nguyễn Trần Minh Giang	Nữ	12/09/2019	
11	K6.051	Ngô Gia Hân	Nữ	20/06/2019	
12	K7.072	Trần Bảo Hân	Nữ	05/05/2019	
13	K6.273	Nguyễn Ngọc Huy Hoàng	Nam	24/11/2019	
14	K6.117	Lê Gia Hưng	Nam	20/12/2019	
15	K7.026	Bùi Gia Hưng	Nam	09/06/2019	
16	K6.057	Hoàng Minh Khang	Nam	25/10/2019	
17	K7.023	Châu Lê Minh Khang	Nam	04/11/2019	
18	K7.087	Nguyễn Hoàng Khôi	Nam	22/04/2019	
19	K6.271	Nguyễn Trung Kiên	Nam	11/07/2019	
20	K7.119	Trần Nguyễn Tường Lam	Nữ	15/12/2019	
21	K6.121	Nguyễn Hương Lan	Nữ	19/04/2019	
22	K5.047	Trần Hoàng Bảo Nam	Nam	06/06/2019	
23	K4.106	Đặng Linh Nga	Nữ	18/04/2019	
24	K6.080	Nguyễn Ngọc Khánh Ngân	Nữ	27/05/2019	
25	K6.081	Vương Ngọc Kim Ngân	Nữ	21/07/2019	
26	K6.253	Nguyễn An Nhiên	Nữ	18/11/2019	
27	K6.089	Nguyễn Hoàng Phúc	Nam	25/01/2019	
28	K7.128	Nguyễn Hữu Thắng	Nam	18/11/2019	
29	K6.069	Cù Thế Thành	Nam	19/02/2019	
30	K6.304	Lê Đoàn Minh Thành	Nam	03/01/2019	
31	K5.113	Đoàn Thị Thùy Trâm	Nữ	15/07/2019	
32	K6.128	Bùi Bảo Trâm	Nữ	22/02/2019	
33	K7.110	Trần Ngọc Quỳnh Trâm	Nữ	22/07/2019	
34	K6.106	Lại Nguyễn Phương Uyên	Nữ	18/09/2019	
35	K6.108	Phạm Trần Hạ Vy	Nữ	18/11/2019	

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
TRƯỜNG MN LONG THÀNH MỸ



**DANH SÁCH HỌC SINH
NĂM HỌC 2023 - 2024**

LỚP: Chồi 2

GVCN: Vũ Thị Hoài

SĐT 0972469128

Lê Thị Ngọc Bích

SĐT 0366884088

STT	Mã HS	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	K7.102	Nguyễn Khiết An	Nữ	23/10/2019	
2	K7.166	Trịnh Hùng Gia Ân	Nam	17/11/2018	
3	K6.073	Nguyễn Ngọc Bích	Nữ	14/12/2019	
4	K5.104	Trương Lê Bảo Châu	Nữ	25/09/2019	
5	K6.049	Nguyễn Tùng Đăng	Nam	05/11/2019	
6	K6.114	Võ Đình Minh Đăng	Nam	14/08/2019	
7	K7.105	Trương Thành Đức	Nam	24/04/2019	
8	K4.001	Nguyễn Bá Hoàng Dương	Nam	18/01/2019	
9	K6.093	Giang Kim Gia Hân	Nữ	09/07/2019	
10	K6.053	Trần Nhật Hiếu	Nam	19/07/2019	
11	K6.056	Phạm Lê Bảo Huy	Nam	05/01/2019	
12	K6.295	Lương Quang Khải	Nam	05/07/2019	
13	K4.151	Huỳnh Anh Khoa	Nam	17/02/2019	
14	K5.107	Đặng Đăng Khoa	Nam	15/05/2019	
15	K7.017	Bùi Tuấn Khoa	Nam	27/01/2019	
16	K6.251	Quan Tuấn Kiệt	Nam	17/09/2019	
17	K6.094	Trần Nữ Hoàng Kim	Nữ	15/03/2019	
18	K6.280	Phạm Ngọc Bảo Kim	Nữ	01/12/2019	
19	K7.099	Nguyễn Nhật Hà Linh	Nữ	14/01/2019	
20	K6.082	Lê Trần Bảo Ngọc	Nữ	17/05/2019	
21	K4.231	Phạm Duy Nguyên	Nam	30/07/2019	
22	K5.109	Bùi Minh Nhật	Nam	26/04/2019	
23	K6.067	Nguyễn Ngọc Thảo Nhi	Nữ	14/03/2019	
24	K4.270	Từ Hạ Yên Nhiên	Nữ	21/04/2019	
25	K6.087	Nguyễn Hồ Khả Như	Nữ	10/11/2019	
26	K4.092	Bùi Trần Thiên Phúc	Nam	12/02/2019	
27	K6.124	Hoàng Đăng Phương	Nam	17/11/2019	
28	K6.125	Nguyễn Ngọc Trúc Quỳnh	Nữ	18/12/2019	
29	K7.028	Lai Khánh Quỳnh	Nữ	19/11/2019	
30	K5.083	Nguyễn Thiên Thảo	Nữ	07/01/2019	
31	K7.093	Nguyễn Hồng Thiên	Nam	17/05/2019	
32	K4.003	Lê Minh Thiện	Nam	16/04/2019	
33	K5.116	Trần Tuấn Thoại	Nam	01/11/2019	
34	K6.131	Lê Ngọc Tuấn	Nam	28/10/2019	
35	K6.299	Trần Gia Tuệ	Nam	05/07/2019	

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
TRƯỜNG MẦM NON LONG THANH MỸ



**DANH SÁCH HỌC SINH
NĂM HỌC 2023 - 2024**

LỚP: Chồi 3

GVCN: Hồ Hoàng Bảo Quyên SĐT 0974143741

Trần Thị Phương Nhung SĐT 0376608551

STT	Mã HS	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	K6.091	Nguyễn Đăng Hoàng Ân	Nam	01/05/2019	
2	K6.072	Nguyễn Như Tuệ Anh	Nữ	15/02/2019	
3	K6.048	Dư Bảo Châu	Nữ	25/04/2019	
4	K6.092	Bùi Hải Đăng	Nam	25/02/2019	
5	K7.170	Nguyễn Bảo Hân	Nữ	01/06/2019	
6	K6.075	Mai Hoàng Hiếu	Nam	13/02/2019	
7	K5.111	Đinh Gia Hưng	Nam	24/11/2019	
8	K5.120	Nguyễn Hoàng Gia Hưng	Nam	10/10/2019	
9	K7.104	Nguyễn Phạm Quỳnh Hương	Nữ	13/06/2019	
10	K5.112	Hồ Nguyễn Minh Huy	Nam	29/07/2019	
11	K6.289	Trần Hoàng Khải	Nam	15/11/2019	
12	K5.060	Nguyễn Hữu Gia Khang	Nam	14/11/2019	
13	K6.060	Dư Gia Khiêm	Nam	25/04/2019	
14	K7.108	Lê Việt Nhiệt Khiết	Nữ	28/04/2019	
15	K6.120	Nguyễn Khôi	Nam	21/06/2019	
16	K4.210	Phan Thiên Kim	Nữ	01/03/2019	
17	K5.019	Lê Thái Nguyên	Nam	15/09/2019	
18	K6.100	Hoàng Phúc Nguyên	Nam	12/03/2019	
19	K7.039	Huỳnh An Nhiên	Nữ	24/01/2019	
20	K7.130	Võ Ngọc Tuệ Nhiên	Nữ	23/10/2019	
21	K5.076	Nguyễn Tấn Phát	Nam	02/12/2019	
22	K7.033	Lê Minh Phú	Nam	03/10/2019	
23	K5.103	Lê Nguyễn Quy Phụng	Nữ	16/03/2019	
24	K7.145	Nguyễn Trần Nhật Phương	Nữ	24/07/2019	
25	K7.144	Nguyễn Hoàng Nguyệt Quế	Nữ	31/03/2019	
26	K7.034	Nguyễn Đình Thái	Nam	01/08/2019	
27	K5.255	Nguyễn Trần Khánh Thịnh	Nam	02/01/2019	
28	K7.142	Trần Ngọc Gia Thư	Nữ	13/08/2019	
29	K7.160	Hoàng Anh Thư	Nữ	15/03/2019	
30	K7.113	Hồ Nguyễn Ngọc Thương	Nữ	17/09/2019	
31	K5.100	Nguyễn Quỳnh Bảo Trân	Nữ	02/01/2019	
32	K6.130	Nguyễn Đức Minh Trí	Nam	31/01/2019	
33	K6.090	Lê Minh Triết	Nam	26/04/2019	
34	K7.156	Nguyễn Minh Tú	Nam	18/01/2019	
35	K6.132	Nguyễn Võ Thúy Vy	Nữ	07/05/2019	



**DANH SÁCH HỌC SINH
NĂM HỌC 2023 - 2024**

LỚP: Chồi 4

GVCN: Lữ Thị Thu Hằng
Đỗ Thị Mỹ Khánh

SĐT 0789860686
SĐT 0836175275

STT	Mã HS	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	K6.070	Nguyễn Ngọc Khánh An	Nữ	16/01/2019	
2	K5.235	Nguyễn Quỳnh Anh	Nữ	07/08/2019	
3	K7.146	Nguyễn Mạnh Dũng	Nam	24/12/2019	
4	K6.115	Ngô Minh Dũng	Nam	03/12/2019	
5	K6.308	Lê Nguyễn Tiến Duy	Nam	24/02/2019	
6	K5.062	Đỗ Phạm Gia Hân	Nữ	21/05/2019	
7	K6.052	Lê Bảo Hân	Nữ	28/06/2019	
8	K6.076	Phạm Gia Huy	Nam	13/02/2019	
9	K7.053	Lê Gia Huy	Nam	11/07/2019	
10	K7.121	Đặng Ngọc Huyền	Nữ	01/04/2019	
11	K6.059	Nguyễn Hữu Khánh	Nam	28/11/2019	
12	K6.061	Huỳnh Khánh Đăng Khoa	Nam	22/02/2019	
13	K6.236	Đinh Hoàng Minh Khôi	Nam	02/06/2019	
14	K6.078	Vũ Tuấn Kiệt	Nam	06/12/2019	
15	K7.037	Đoàn Võ Thiên Kim	Nữ	14/12/2019	
16	K6.096	Phùng Xuân Lâm	Nam	03/07/2019	
17	K7.167	Hồ Tuệ Linh	Nữ	01/04/2019	
18	K6.098	Nguyễn Hoàng Minh Long	Nam	30/04/2019	
19	K6.270	Huỳnh Quốc Minh	Nam	16/01/2019	
20	K7.129	Trần Huỳnh Ái Minh	Nữ	31/07/2019	
21	K5.044	Đào Ngọc Diễm My	Nữ	30/03/2019	
22	K7.155	Hầu Phương Nghi	Nữ	26/10/2019	
23	K5.121	Vũ Cao Bảo Ngọc	Nữ	01/01/2019	
24	K6.066	Hà Thảo Nguyên	Nữ	14/05/2019	
25	K5.118	Lê Thị Thanh Nhân	Nữ	25/09/2019	
26	K6.083	Vũ Thiện Nhân	Nam	06/12/2019	
27	K5.105	Nguyễn Trần Minh Nhật	Nam	31/10/2019	
28	K6.101	Bùi Quang Nhật	Nam	26/06/2019	
29	K5.253	Trần Thanh Nhi	Nữ	13/11/2019	
30	K7.089	Nguyễn Nhã Quỳnh Nhi	Nữ	05/11/2019	
31	K7.046	Nguyễn Trần Hoàng Quân	Nam	31/08/2019	
32	K7.042	Lê Nguyễn Hạo Thiên	Nam	04/10/2019	
33	K7.047	Nguyễn Ngọc Thanh Thùy	Nữ	21/05/2019	
34	K6.102	Hoàng Nguyễn Thủy Tiên	Nữ	26/03/2019	
35	K6.105	Hoàng Nguyễn Thủy Trúc	Nữ	26/03/2019	
36	K6.279	Đặng Thị Nhật Vy	Nữ	10/04/2019	

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
TRƯỜNG MN LONG THANH MỸ



**DANH SÁCH HỌC SINH
NĂM HỌC 2023 - 2024**

LỚP: Chồi 5

GVCN: Giang Thị Mỹ Hạnh

SĐT 0779752102

Ngô Thị Mai

SĐT 0362123997

STT	Mã HS	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	K7.141	Lý Khải Ân	Nam	13/02/2019	
2	K4.260	Trần Tuấn Anh	Nam	03/09/2019	
3	K7.019	Vũ Đức Anh	Nam	02/11/2019	
4	K7.091	Nguyễn Ngọc Diệp Anh	Nữ	18/06/2019	
5	K7.122	Nguyễn Đức Bình	Nam	12/04/2019	
6	K6.241	Vũ Đình Đăng	Nam	24/11/2019	
7	K7.050	Nguyễn Hồ Hải Đăng	Nam	22/05/2019	
8	K6.248	Vũ Hoàng Diệp	Nữ	14/01/2019	
9	K7.112	Nguyễn Vũ Khánh Hà	Nữ	22/08/2019	
10	K7.088	Nguyễn Gia Hân	Nữ	17/07/2019	
11	K6.054	Phạm Huy Hoàng	Nam	08/02/2019	
12	K6.119	Lê Dương Phi Khanh	Nam	18/04/2019	
13	K5.014	Hoàng Minh Khôi	Nam	01/04/2019	
14	K6.062	Nguyễn Minh Khôi	Nam	01/03/2019	
15	K7.016	Lê Phan Đăng Khôi	Nam	12/06/2019	
16	K7.094	Trần Đăng Khôi	Nam	31/12/2019	
17	K5.106	Đinh Nguyễn Trí Minh	Nam	27/08/2019	
18	K5.254	Đỗ Đăng Minh	Nam	18/05/2019	
19	K7.056	Nguyễn Trương Trung Mưu	Nam	16/04/2019	
20	K7.174	Trần Ngọc Kim Ngân	0	09/04/2018	
21	K7.090	Mã Thiên Nghi	Nữ	19/11/2019	
22	K6.065	Trần Bảo Ngọc	Nữ	13/02/2019	
23	K6.122	Phạm Ngọc Nguyên	Nam	24/07/2019	
24	K6.084	Trần Huỳnh Uyên Nhi	Nữ	01/03/2019	
25	K7.092	Ngô Ngọc Thảo Nhi	Nữ	26/10/2019	
26	K6.085	Lê An Nhiên	Nữ	06/07/2019	
27	K6.086	Nguyễn Ngọc Hân Nhiên	Nữ	17/06/2019	
28	K6.272	Phạm Tấn Phát	Nam	26/01/2019	
29	K6.068	Bùi Đức Chấn Phong	Nam	07/05/2019	
30	K6.017	Phạm Hồng Phúc	Nữ	31/12/2020	
31	K6.310	Nguyễn Đỗ Khánh Tâm	Nữ	27/03/2019	
32	K4.101	Nguyễn Huỳnh Quốc Thiên	Nam	25/01/2019	
33	K6.103	Võ Trương Hữu Tín	Nam	12/09/2019	
34	K5.256	Cao Đăng Trung	Nam	28/11/2019	
35	K6.107	Huỳnh Ngọc Khánh Vy	Nữ	27/10/2019	



**DANH SÁCH HỌC SINH
NĂM HỌC 2023 - 2024**

LỚP: **Là 1**

**GVCN: Đậu Thị Huỳnh Trang
Nguyễn Thị Hòa**

**SĐT 0365058493
SĐT 0902259548**

STT	Mã HS	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	K6.167	Trần Bá Bảo An	Nam	14/09/2018	
2	K7.083	Nguyễn Ngọc Thúy An	Nữ	26/02/2018	
3	K4.095	Phùng Hoài Anh	Nữ	06/05/2018	
4	K5.174	Nguyễn Như Quỳnh Anh	Nữ	14/12/2018	
5	K3.002	Bùi Đông Bách	Nam	28/04/2018	
6	K7.057	Nguyễn Trương Băng Băng	Nữ	10/06/2018	
7	K6.265	Phùng Nguyễn Hà Bảo	Nam	22/05/2018	
8	K7.020	Huỳnh Quốc Bảo	Nam	30/11/2018	
9	K4.164	Âu Tuệ Chi	Nữ	19/07/2018	
10	K4.187	Nguyễn Thế Đăng	Nam	15/09/2018	
11	K6.158	Đỗ Phúc Điền	Nam	28/05/2018	
12	K5.183	Nguyễn Hữu Tuấn Dũng	Nam	07/01/2018	
13	K7.138	Trần Phúc Duy	Nam	24/04/2018	
14	K3.003	Huỳnh Vũ Gia Hân	Nữ	06/02/2018	
15	K5.034	Phạm Tuấn Hưng	Nam	29/03/2018	
16	K6.168	Nguyễn Ngọc Diễm Hương	Nữ	27/01/2018	
17	K7.025	Nguyễn Hoàng Gia Huy	Nam	31/01/2018	
18	K6.231	Lê Minh Khiêm	Nam	09/11/2018	
19	K3.321	Quách Bảo Minh Khôi	Nam	26/03/2018	
20	K3.328	Nguyễn Ngọc Khả Hân	Nữ	13/04/2018	
21	K5.016	Tạ Hoàng Minh Khôi	Nam	25/10/2018	
22	K4.007	Nguyễn Tuấn Kiệt	Nam	03/08/2018	
23	K6.237	Dương Thùy Lâm	Nữ	23/03/2018	
24	K5.153	Lê Xuân Lộc	Nam	25/04/2018	
25	K7.084	Lê Phạm Thanh Mẫn	Nữ	03/10/2018	
26	K5.008	Phạm Bảo Minh	Nam	04/04/2018	
27	K6.170	Võ Trương Hữu Minh	Nam	25/02/2018	
28	K6.137	Nguyễn Ngọc Hà My	Nữ	22/11/2018	
29	K6.148	Hoàng Bảo My	Nữ	30/11/2018	
30	K4.088	Đoàn Bảo Nghi	Nữ	08/04/2018	
31	K5.190	Nguyễn Trương Mẫn Nhi	Nữ	03/08/2018	
32	K4.140	Đỗ Minh Phát	Nam	10/08/2018	
33	K6.163	Nguyễn Tấn Phúc	Nam	03/05/2018	
34	K6.141	Nguyễn Ngọc Hà Phương	Nữ	25/04/2018	
35	K6.153	Nguyễn Anh Quân	Nam	28/08/2018	
36	K6.164	Bùi Đức Thịnh	Nam	19/07/2018	
37	K5.186	Mai Lê Trung Tín	Nam	09/12/2018	
38	K6.142	Lê Minh Toàn	Nam	26/02/2018	
39	K5.251	Nguyễn Huyền Trân	Nữ	30/12/2018	
40	K4.156	Nguyễn Mạnh Tường	Nam	13/06/2018	
41	K6.166	Phạm Nhã Uyên	Nữ	24/10/2018	
42	K7.139	Nguyễn Ngọc Minh Vy	Nữ	26/03/2018	
43	K7.015	Lê Thị Thanh Yên	Nữ	27/09/2018	

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
TRƯỜNG MỸ LÔNG THANH MỸ



DANH SÁCH HỌC SINH
NĂM HỌC 2023 - 2024

LỚP: L2

GVCN: Nguyễn Thị Bích Ngọc SĐT 0931327656
Nguyễn Thị Thu Quyên SĐT 0983039837

STT	Mã HS	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	K5.261	Nguyễn Hiền Tú An	Nữ	22/11/2018	
2	K6.133	Đoàn Ngọc An	Nữ	27/07/2018	
3	K6.256	Nguyễn Nhật Anh	Nam	03/10/2018	
4	K6.257	Nguyễn Duy Anh	Nam	03/10/2018	
5	K7.024	Nguyễn Võ Phúc Anh	Nam	06/09/2018	
6	K5.248	Trần Thị Ánh Chi	Nữ	14/02/2018	
7	K5.021	Huỳnh Phúc Dương	Nam	17/10/2018	
8	K5.228	Thái Nam Hải	Nam	01/05/2018	
9	K5.070	Hà Gia Hân	Nữ	05/07/2018	
10	K7.143	Mai Trung Hiếu	Nam	24/12/2018	
11	K5.250	Nguyễn Gia Hưng	Nam	08/06/2018	
12	K5.184	Nguyễn Hoàng Gia Huy	Nam	03/01/2018	
13	K7.106	Nguyễn Duy Khang	Nam	12/11/2018	
14	K7.131	Đoàn Lê Phúc Khang	Nam	31/10/2018	
15	K4.011	Đặng Phan Bảo Khôi	Nam	13/11/2018	
16	K4.223	Trịnh Tuấn Kiệt	Nam	13/10/2018	
17	K6.258	Kiều Hoàng Lam	Nữ	11/04/2018	
18	K3.344	Đào Hiền Lâm	Nam	18/05/2018	
19	K4.016	Nguyễn Mai Khánh Linh	Nữ	17/09/2018	
20	K4.160	Lê Mai Trúc Linh	Nữ	21/01/2018	
21	K6.269	Nguyễn Quý Hoàng Long	Nam	05/12/2018	
22	K4.162	Nguyễn Hoàng Thanh Nga	Nữ	12/03/2018	
23	K6.230	Hoàng Thảo Ngân	Nữ	05/11/2018	
24	K6.149	Hồ Trúc Nghi	Nữ	10/11/2018	
25	K6.150	Nguyễn Ngọc Thảo Nguyên	Nữ	03/07/2018	
26	K6.276	Nguyễn Huỳnh Mẫn Nhi	Nữ	02/02/2018	
27	K7.022	Trần Thị Tuyết Nhung	Nữ	07/11/2018	
28	K6.140	Trần Hồng Phúc	Nam	08/04/2018	
29	K7.109	Nguyễn Hoàng Phúc	Nam	21/08/2018	
30	K6.177	Nguyễn Ngọc Hà Phương	Nữ	10/01/2018	
31	K7.124	Phan Ngọc Nhã Quỳnh	Nữ	25/01/2018	
32	K6.174	Đặng Minh Sang	Nam	18/08/2018	
33	K7.120	Trần Huỳnh Chí Thiện	Nam	15/05/2018	
34	K6.239	Đàm Thị Ngọc Thịnh	Nữ	27/08/2018	
35	K7.111	Mai Phạm Bảo Tiên	Nữ	20/06/2018	
36	K3.348	Nguyễn Đăng Tiến	Nam	11/05/2018	
37	K6.165	Hồ Minh Triết	Nam	14/03/2018	
38	K7.126	Nguyễn Đăng Khải Uy	Nam	01/01/2018	
39	K7.085	Nguyễn Phúc Bảo Uyên	Nữ	06/10/2018	
40	K5.024	Nguyễn Hoàng Thảo Vân	Nữ	09/07/2018	
41	K5.051	Trịnh Tú Văn	Nữ	15/11/2018	
42	K6.291	Phạm Công Vinh	Nam	13/02/2018	
43	K6.232	Huỳnh Ngọc Tường Vy	Nữ	06/04/2018	



**DANH SÁCH HỌC SINH
NĂM HỌC 2023 - 2024**

LỚP: L3

GVCN: Nguyễn Thu Hằng

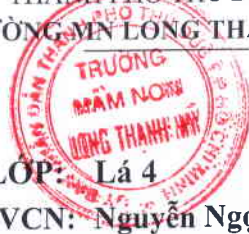
SĐT 0935361040

Trần Thị Thanh Vân

SĐT 0779025800

STT	Mã HS	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	K4.209	Trần Phương An	Nữ	15/06/2018	
2	K5.031	Mai Đoàn Bảo An	Nữ	14/04/2018	
3	K6.298	Đỗ Hoài An	Nam	03/11/2018	
4	K4.010	Phạm Vân Anh	Nữ	18/08/2018	
5	K4.153	Lê Phạm Việt Anh	Nam	13/07/2018	
6	K5.182	Nguyễn Hoài Anh	Nữ	23/12/2018	
7	K6.146	Phạm Lê Nhật Anh	Nam	30/12/2018	
8	K5.067	Lê Nguyễn Hoàng Bách	Nam	01/03/2018	
9	K5.124	Hoàng Gia Bảo	Nam	01/09/2017	
10	K4.279	Phạm Hồng Cát	Nữ	15/03/2018	
11	K6.157	Nguyễn Võ Tường Chi	Nữ	30/03/2018	
12	K5.018	Nguyễn Phúc Đăng	Nam	25/08/2018	
13	K7.086	Đỗ Quốc Đạt	Nam	26/09/2018	
14	K6.267	Đại An Duyên	Nữ	04/08/2018	
15	K6.285	Nguyễn Phạm Trà Giang	Nữ	03/04/2018	
16	K4.277	Nguyễn Duy Hưng	Nam	03/10/2018	
17	K6.159	Đàm Minh Hưng	Nam	05/12/2018	
18	K5.082	Phạm Bách Trâm Hương	Nữ	21/02/2018	
19	K4.268	Nguyễn Chí Kiên	Nam	23/03/2018	
20	K5.155	Võ Văn Tuấn Kiệt	Nam	14/11/2018	
21	K4.015	Nguyễn Phương Lê	Nữ	26/01/2018	
22	K4.013	Trần Phương Linh	Nữ	17/01/2018	
23	K3.007	Thái Lê Thanh Mai	Nữ	13/03/2018	
24	K4.256	Nguyễn Dương Bảo Ngọc	Nữ	24/09/2018	
25	K5.157	Võ Lê Minh Ngọc	Nữ	30/05/2018	
26	K6.245	Đỗ Thiện Nhân	Nam	25/09/2018	
27	K3.008	Nguyễn Hà An Nhiên	Nữ	16/01/2018	
28	K5.172	Nguyễn Mai Hưng Phát	Nam	16/05/2018	
29	K6.162	Lê Phúc	Nam	06/11/2018	
30	K4.012	Trần Ngọc Bích Phương	Nữ	17/06/2018	
31	K7.140	Hoàng Anh Quân	Nam	22/08/2018	
32	K7.018	Đỗ Chí Tài	Nam	30/10/2018	
33	K3.346	Phạm Hoàng Thảo Tâm	Nữ	26/05/2018	
34	K4.040	Võ Thanh Tân	Nam	22/03/2017	
35	K4.019	Nguyễn Hoàng Thắng	Nam	22/01/2018	
36	K4.180	Nguyễn Trần Hạo Thiên	Nam	28/10/2018	
37	K6.242	Đỗ Đức Thiện	Nam	25/09/2018	
38	K6.243	Võ Ngọc Anh Thư	Nữ	18/03/2018	
39	K6.244	Nguyễn Đan An Thư	Nữ	16/01/2018	
40	K6.233	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	Nữ	03/05/2018	
41	K6.176	Đinh Ngọc Bảo Trân	Nữ	11/11/2018	
42	K4.014	Phạm Tài Vượng	Nam	30/05/2018	
43	K5.037	Bùi Ngọc Tường Vy	Nữ	21/12/2018	

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
TRƯỜNG MỸ LÔNG THANH MỸ



DANH SÁCH HỌC SINH
NĂM HỌC 2023 - 2024

LỚP: Lá 4

GVCN: Nguyễn Ngọc Giàu
Đỗ Thị Minh

SĐT 0987620242
SĐT 0333631237

STT	Mã HS	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	K3.333	Phạm Thiên Ân	Nam	12/01/2018	
2	K6.155	Lê Đức Thiên Ân	Nam	22/11/2018	
3	K4.174	Doãn Minh Anh	Nữ	12/03/2018	
4	K6.156	Nguyễn Đoàn Hải Anh	Nam	10/07/2018	
5	K4.224	Trần Hoàng Bách	Nam	06/01/2018	
6	K7.149	Đặng Thanh Bình	Nam	04/09/2018	
7	K6.296	Phạm Thị Ngọc Bội	Nữ	12/04/2018	
8	K5.178	Nhữ Ngọc Minh Châu	Nữ	26/03/2018	
9	K5.033	Chu Thành Đạt	Nam	30/03/2018	
10	K6.136	Lý Thiên Di	Nữ	03/10/2018	
11	K5.025	Ngô Phi Hùng	Nam	30/11/2018	
12	K4.021	Lê Hưng	Nam	01/12/2018	
13	K6.160	Lê Nhật Huy	Nam	21/11/2018	
14	K3.015	Trần Lê Gia Khang	Nam	07/02/2018	
15	K6.255	Đào Ngọc Minh Khuê	Nữ	14/12/2018	
16	K5.148	Nguyễn Tuấn Kiệt	Nam	19/02/2018	
17	K4.017	Nguyễn Vũ Tường Lam	Nữ	11/04/2018	
18	K4.018	Phạm Gia Linh	Nữ	27/04/2018	
19	K5.249	Nguyễn Phi Long	Nam	11/11/2018	
20	K4.150	Jampakhan Nhật Minh	Nam	24/04/2018	
21	K6.303	Nguyễn Duy Minh	Nam	20/11/2018	
22	K6.234	Nguyễn Diên Thiện Mỹ	Nữ	20/08/2018	
23	K5.027	Hồ Bảo Ngọc	Nữ	10/02/2018	
24	K6.307	Nguyễn Bảo Ngọc	Nữ	07/01/2018	
25	K7.045	Nguyễn Hoàng Ánh Ngọc	Nữ	19/10/2018	
26	K5.149	Võ Sĩ Trí Nguyên	Nam	14/05/2018	
27	K7.021	Trần Ngọc Thảo Nguyên	Nữ	27/02/2018	
28	K6.171	Lê Trọng Nhân	Nam	31/10/2018	
29	K6.172	Nguyễn Văn Thiện Nhân	Nam	01/11/2018	
30	K6.173	Trương Thảo Nhi	Nữ	07/08/2018	
31	K6.277	Đặng An Nhiên	Nữ	07/03/2018	
32	K4.020	Hoàng Trọng Bảo Phúc	Nam	11/09/2018	
33	K5.036	Trương Tấn Phúc	Nam	28/06/2018	
34	K6.152	Đặng Minh Phúc	Nam	14/08/2018	
35	K4.254	Đinh Cao Minh Quân	Nam	17/12/2018	
36	K5.185	Nguyễn Đặng Phương Trang	Nữ	17/09/2018	
37	K6.143	Phạm Thu Trang	Nữ	02/01/2018	
38	K6.235	Vũ Đức Trí	Nam	05/07/2018	
39	K5.152	Nguyễn Ngọc Trúc	Nữ	10/09/2018	
40	K5.053	Nguyễn Hoàng Minh Tuệ	Nam	02/06/2018	
41	K4.244	Nguyễn Quý Tường	Nam	10/10/2018	
42	K5.173	Phạm Trọng Việt	Nam	03/05/2018	
43	K4.193	Võ Nguyễn Thảo Vy	Nữ	21/05/2018	